

Hệ Sinh thái
Rừng – Rẫy – Ruộng
Sáng tạo phẩm của Thiên nhiên và
Con người Kon Plong , Tỉnh Kon Tum CÒN Ở LẠI
(Traditional Social Ecological System in Action)

Căn cứ Pháp lý

Đại hội XIII/2020 định hướng về phát triển Kinh tế:
Xác định quan hệ hữu cơ giữa: **Nông nghiệp Sinh thái – Nông thôn Hiện đại – Nông dân Văn minh**;

Chiến lược quốc gia **về tăng trưởng xanh** giai đoạn 2021-2030 (tầm nhìn 2050- QĐ số 1658/QĐ-TTg);

Dự án chuẩn bị sẵn sàng cho việc xây dựng **thị trường carbon** tại VN của BTNMT/9/2020

Chiến lược Quốc Gia về Tăng trưởng xanh 2021-2030

Quan điểm: **Sống hài hòa với Thiên nhiên**. Văn hóa sống Xanh.

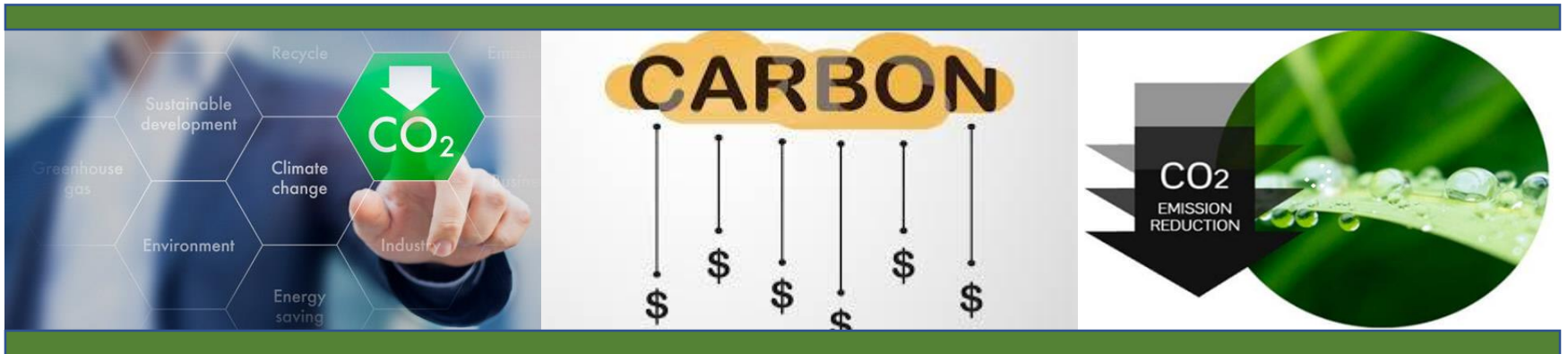
Mục tiêu: a) Giảm phát thải khí nhà kính; b) Xanh hóa các ngành kinh tế; c) Xanh hóa lối sống và hướng tới tiêu dùng bền vững.

Định hướng: i) **Phục hồi hệ sinh thái tự nhiên; bảo tồn đa dạng Sinh học**.

Nhiệm vụ và giải pháp: Thúc đẩy chuỗi sản phẩm hữu cơ, an toàn bởi nền Nông nghiệp xanh; **Xây dựng mô hình làng sinh thái**, hướng tới sản phẩm du lịch xanh



MỤC TIÊU VÀ KẾT QUẢ CHÍNH CỦA DỰ ÁN CHUẨN BỊ SẴN SÀNG CHO XÂY DỰNG THỊ TRƯỜNG CÁC-BON TẠI VIỆT NAM



Hà Nội, ngày 29 tháng 12 năm 2020

Thông báo số 87-TB/HU tháng 12/2020 của Huyện Ủy Kon Plong

ĐẢNG BỘ TỈNH KONTUM
HUYỆN ỦY KON PLONG

Số 87-TB/HU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM
Kon Plong, ngày 28 tháng 12 năm 2020

THÔNG BÁO kết luận buổi làm việc với Viện CODE và CENDI về công tác quản lý bảo vệ rừng bền vững

Ngày 16-12-2020, đồng chí Đào Duy Khánh-Tỉnh ủy viên-Bí thư Huyện ủy chủ trì buổi làm việc với các đơn vị trên địa bàn huyện và Viện CODE và CENDI về công tác bảo vệ và phát triển rừng bền vững. Sau khi nghe các cơ quan liên quan tham mưu và 02 Viện CODE và CENDI thông qua các nội dung về công tác quản lý bảo vệ rừng, Đồng chí Đào Duy Khánh- Bí thư Huyện ủy kết luận các nội dung sau:

1. Thông nhất nội dung các đơn vị báo cáo về công tác quản lý, bảo vệ rừng và báo cáo các kết quả đạt được mà các đơn vị và 02 Viện đã triển khai thực hiện tại địa phương.

2. Để công tác quản lý bảo vệ rừng, giao đất, giao rừng bền vững, Đồng chí Bí thư Huyện ủy đề nghị: Giao Thường trực UBND huyện lãnh chỉ đạo các cơ quan chuyên môn xây dựng kế hoạch đánh giá các kết quả mà 02 Viện đã thực hiện trong thời gian qua trên địa bàn huyện. Trên cơ sở đánh giá kết quả đã làm được và chưa làm được để từ đó đề xuất giải pháp phát triển rừng bền vững trên địa bàn huyện trong thời gian tới.

3. Đề nghị 02 Viện trong thời gian đến: Hỗ trợ lập hồ sơ giao đất, giao rừng; xây dựng mô hình phát triển nông nghiệp sinh thái (rừng-đây-ruộng) gắn với phong tục, tập quán, tín ngưỡng của địa phương và xã hội hóa trồng rừng giai đoạn 2021-2025.

Thông báo các đơn vị biết và phối hợp thực hiện.

Nơi nhận:

- Thường trực Huyện ủy (04).
- Hội đồng nhân dân huyện.
- Ủy ban nhân dân huyện.
- Viện CODE và Viện CENDI.
- Lưu Văn phòng Huyện ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ
BÍ THƯ



Đào Duy Khánh

Mục tiêu nghiên cứu tại các xã sau Giao Đất Giao rừng (Po E, Măng Cành, Đắk Nê) được bám sát:

Điểm nhấn của Đại Hội XIII: Nông Nghiệp Sinh thái – Nông thôn Hiện đại – Nông dân Văn minh;

Quan điểm: Sống hài hòa với Thiên nhiên. (Chiến lược Quốc Gia về Tăng trưởng xanh 2021-2030)

Mục tiêu: a) Giảm phát thải khí nhà kính; c) Xanh hóa lối sống và hướng tới tiêu dùng bền vững.

Định hướng: i) Phục hồi hệ sinh thái tự nhiên; bảo tồn đa dạng Sinh học.

Nhiệm vụ và giải pháp: Thúc đẩy chuỗi sản phẩm hữu cơ, an toàn bởi nền Nông nghiệp xanh; Xây dựng mô hình làng sinh thái, hướng tới sản phẩm du lịch xanh

Nội dung nghiên cứu thực địa tập trung:

1. Khảo sát những Làng tiềm năng đang duy trì nông nghiệp Truyền thống với tập đoàn giống lúa và dược liệu dưới tán rừng trên nền tri thức văn hóa tộc người (Làm cơ sở cho du lịch trải nghiệm nghiên cứu tri thức địa phương trong bảo tồn đa dạng sinh học)
2. Nghiên cứu minh triết và văn hóa tổ chức Nghi lễ , Hội lễ và Lễ vật cúng Rừng – Rẫy – Ruộng qua các tháng/vụ/mùa và phong tục trao truyền giữa các thế hệ khi tổ chức các Nghi lễ, Hội lễ và Lễ vật (làm cơ sở cho du lịch trải nghiệm văn hóa ẩm thực và lối sống xanh)

Nội dung nghiên cứu thực địa tập trung:

3. Nghiên cứu văn hóa gieo, trồng, chăm sóc, thu hoạch, bảo quản, chế biến và ẩm thực đối với từng sản phẩm Rừng – Rẫy – Ruộng (làm cơ sở cho du lịch trải nghiệm chuỗi sinh thái của một sản phẩm – hướng tới mô hình làng sinh thái)
4. Nghiên cứu và dự đoán khả năng tích lũy Carbon của Rừng- Rẫy- Ruộng trong phương thức canh tác truyền thống (hướng tới nâng cao năng lực của bà con đồng bào trong làng về cách dự đoán và tính toán trữ lượng carbon trên Rừng- Rẫy – Ruộng) tại huyện Kon Plong góp phần kiến nghị lên Bộ TNMT tiềm năng – thách thức – triển vọng của Huyện nhà về Bể chứa carbon của Rừng- Rẫy – Ruộng. Hướng tới phục hồi Hệ Sinh thái Rừng tự nhiên theo định hướng chỉ đạo của Chiến lược Quốc gia về tăng Trưởng Xanh.

Phương pháp tiếp cận Chính quyền địa phương

1. CENDI-CODE đệ trình công văn về các nội dung hợp tác 2021-2025 (Từ kết quả kiến nghị sau Hội nghị tổng kết GDGR tháng 12/2020 tại Hội trường Huyện ủy Huyện Kon Plong tới KUSTA và được sự đồng ý của KUSTA/CV số: ???/CV CENDI gửi KUSTA/CV KUSTA Phúc đáp (Yến Điền)
2. Lập kế hoạch 6 tháng năm 2021 được KUSTA và UBND huyện cho phép;

Phương pháp tiếp cận nghiên cứu thực địa

1. Tổ chức triển khai thực địa:

- Nghiên cứu các văn bản ban hành mới nhất của UBND Tỉnh Kon Tum về chiến lược quản lý, bảo vệ và phát triển rừng địa bàn Kon Plong;
- Đọc các báo cáo và phỏng vấn cán bộ chuyên môn lĩnh vực Nông nghiệp và Lâm nghiệp của Huyện Kon Plong;
- Tiếp chuyện các Già Làng, Trưởng thôn và các Nông dân Nòng cốt (NDNC);

Phương pháp tiếp cận nghiên cứu thực địa

1. Tổ chức triển khai thực địa:

- Cùng Già làng, Trưởng thôn và các NDNC đi lát cắt khảo sát hiện trạng hệ sinh thái Rừng- Rẫy- Ruộng dựa vào hướng dẫn, thuyết trình của Già làng;
- Cùng các NDNC Định vị địa danh, tên và tuổi thọ của các Cây thiêng, đỉnh núi thiêng, rẫy thiêng và ruộng thiêng bằng tên địa phương;
- Ghi lại các câu chuyện kể của các Già làng, các Nghệ nhân trong văn hóa ẩm thực, thổ cẩm, thuốc nam và tri thức về giống địa phương.

Phương pháp tiếp cận nghiên cứu thực địa

1. Tổ chức triển khai thực địa:

- Chụp Ảnh, Quay Video các định vị tên, vị trí Cây thiêng, Rừng thiêng – Rẫy Thiêng – Ruộng thiêng;
- Ghi lại câu chuyện kể về các vị trí và định danh các vùng tâm linh trên lát cắt Hệ Sinh thái Rừng – Rẫy – Ruộng;

Phương pháp tiếp cận lấy ý kiến phản hồi với sự tham gia của các gia đình trong làng

1. Phản hồi kết quả học được từ thực địa lát cắt Hệ Sinh thái Rừng – Rẫy – Ruộng:
 - Theo hướng dẫn của Già làng, tổ chức trò chuyện ban đêm với chị em phụ nữ;
 - Chiếu và kể lại các câu chuyện và các hình ảnh ghi từ thực địa cùng với chị em trong làng;
 - Ghi lại những nụ cười và giải thích thêm của các chị em khi xem video và nghe kể chuyện lại để bổ sung cho thông tin thu được.

Kết quả thu được từ thực địa

1. Slide ảnh toàn cảnh Rừng – Rẫy Truyền thống với ảnh bảng 282 loài dược liệu dưới tán rừng;
2. Slide Rẫy – Ruộng truyền thống với các giống lúa địa phương ngày càng mai một 27/20/13/7 loài giống lúa bản địa trên cánh đồng di sản của làng (nghiên cứu các giống lúa bị giảm dần từ 2013//2017/2018/2021);
3. Slide về các Nghi lễ (đồng hồ lễ hội)/12 tháng/năm/ tại các làng/lát cắt toàn cảnh Hệ Sinh thái Rừng- Rẫy – Ruộng của làng;
4. Slide về cảnh gặt lúa cả làng vào mùa gặt đổi công và cảnh kho thóc cộng đồng;

Kết quả thu được từ thực địa

1. Slide chỉ số năng suất và hiệu quả/1ha/1 năm/rẫy truyền thống/sinh kế sinh thái/1 hộ;
2. Slide chỉ số năng suất và hiệu quả/1ha/1 năm/rẫy độc canh sản công nghiệp/sinh kế hóa học/1 hộ.
(Tổng toàn bộ đầu vào – đầu ra/ngiên cứu CENDI/2017 - 2018)
3. Slide thống kê số lượng loài thuốc nam, rau, củ quả bị mất /1ha/rẫy sản công nghiệp/hàng năm;
4. Slide thống kê số giống lúa địa phương mất đi theo/hàng năm/cánh đồng (2013/2017/2019/2021).

Kết quả thu được từ thực địa

1. Slide chu kỳ canh tác trên Rừng – Trên Rẫy – Trên ruộng/12 tháng (từ tháng 1 đến tháng 12/nghiên cứu CENDI/Bọ Ka;
2. Slide ảnh đàn trâu tung tăng trên ruộng sau mùa gặt (Lễ Thả trâu và Nghi lễ Đất nghỉ/Land Holiday (nghiên cứu CENDI/2013/2018/2019);
3. Slide ảnh vệ tinh hiện trạng rừng và kết quả dự đoán trữ lượng Carbon của các làng nghiên cứu

Kết quả thu được từ thực địa

1. Slide ảnh toàn cảnh Rẫy canh tác sản công nghiệp và ảnh các đường mòn vận chuyển sản;
2. Slide các xe máy chở sản và các cơ sở gom sản hai bên đường Quốc lộ 24 về Quảng Ngãi;
3. Slide ảnh Nhà kính – Nông nghiệp công nghệ;
4. Slide về một cánh đồng nhiều màu sắc của các loại giống lúa bản địa tại các làng/một cánh đồng lúa năng suất cao một màu xanh hóa học;

Kiến nghị của nhóm Nghiên cứu

1. Phân tích và hoàn thiện tài liệu nghiên cứu làm cơ sở dữ liệu xây dựng một chương trình phát triển Làng Văn hóa Sinh thái Rừng – Rẫy – Ruộng (Điểm nhấn của Đại hội XIII: Nông nghiệp Sinh thái – Nông dân hiện đại – Nông thôn Văn minh):
2. Hành động cụ thể cho kiến nghị 1:
 - Quy hoạch Ranh giới hệ thống Rừng – Rẫy – Ruộng của Làng được chọn và xác định tính pháp lý về ranh giới cho cả hệ sinh thái R-R-R;
 - Thiết kế chi tiết kế hoạch hành động quản lý, bảo vệ và phát triển Rừng của làng được chọn;

Kiến nghị của nhóm Nghiên cứu

2. Hành động cụ thể cho kiến nghị 1:

- Thiết kế chi tiết kế hoạch quản lý, duy trì, sử dụng và giàu hóa tập đoàn cây bản địa và dược đối với Rẫy của làng được chọn;
- Thiết kế chi tiết lịch trình xây dựng Thư viện và ngân hàng giống lúa bản địa đối với Ruộng/Cánh đồng Di sản và **đăng ký bản quyền**: 1) Làng Văn hóa Sinh thái; 2) Cánh đồng Di sản; 3) Cơ thể Hệ sinh thái Rừng – Rẫy – Ruộng.

Kiến nghị của nhóm Nghiên cứu

2. Hành động cụ thể cho kiến nghị 1:

- Nâng cao **năng lực cho đội ngũ thanh niên trẻ** tại các xã sau GDGR từ năm 2014 tới nay nói riêng và trên toàn 9 xã thuộc huyện Kon Plong;
- Phát triển phong trào **tuổi trẻ khởi nghiệp Nông nghiệp Sinh thái** dựa vào phương thức canh tác **Rừng – Rẫy – Ruộng** trên toàn Tỉnh Kon Tum;
- Xây dựng các mô hình mỗi làng **một giáo trình thực hành Rừng – Rẫy – Ruộng/một loại sản phẩm/** để chia sẻ cho các chuyến trải nghiệm du lịch và trao đổi chéo;

Kiến nghị của nhóm Nghiên cứu

2. Hành động **Chiến lược** cho kiến nghị 1:

- Xây dựng mỗi làng **một Doanh nghiệp Cộng đồng/Hai Doanh nhân Cộng đồng / Hai đặc sản ẩm thực** văn hóa sinh thái của Hai Doanh Nhân Cộng đồng.
- Hình thành chuỗi sản phẩm nông nghiệp Được Sinh thái Măng Đen tiến tới gia nhập Hội chợ **trưng bày sản phẩm Nông nghiệp Sinh thái Châu Âu** tổ chức vào tháng 10 – 11 hàng năm tại Hà lan (đối tác chiến lược của CENDI-CODE/ICCO)

Kiến nghị của nhóm Nghiên cứu

3. Chiến lược hợp tác và hiện thực hóa

Các Làng được chọn, UBND huyện Kon Plong KUSTA, CENDI-CODE-SPER Phối hợp với Sở TNMT, Sở Nông nghiệp, Sở KH-CN, sở Văn hóa, tổ chức tọa đàm với Cục bảo tồn Thiên nhiên và Đa dạng sinh học – Bộ TNMT; Viện Nghiên cứu Tài nguyên Môi trường – Đại học Quốc gia Hà nội; UNESCO - Bộ Ngoại giao Việt nam, các Viện, các Trường và các Tổ chức quốc tế cùng quan tâm, các chương trình tài trợ Fair Climate fund của Hà Lan, Đức, Na Uy và Hội chợ triển lãm sản phẩm nông nghiệp sinh thái tháng 11 hàng năm tại Hà Lan (một đối tác chiến lược của CENDI/SPERI)

LỜI CẢM TẠ CỦA NHÓM NGHIÊN CỨU

Nhóm nghiên cứu xin chân thành cảm ơn sâu sắc các Già làng, các bạn nông dân trẻ, các chị em phụ nữ các làng.

Đặc biệt là sự giúp đỡ, chỉ bảo tận tình của các bậc lãnh đạo Huyện Kon Plong, Các bác KUSTA đã tạo mọi điều kiện cho nhóm nghiên cứu có được các sản phẩm báo cáo hôm nay tại Tọa đàm.

Chúng cháu xin kính chúc các Bác, các Anh Chị sức khỏe và an toàn trong mùa dịch COVID.

Chúng cháu xin kính chúc Tọa đàm có được những kinh nghiệm quý báu và hiện thực hóa thành công./.